

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO**  
**TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 14/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 14 - 3 - 2025.

V/v: Ly hôn..

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO – TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Tạ Thị Hồng Ngân**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* **1. Ông Hà Thanh Phong.**

**2. Ông Trần Gia Phụng.**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Đỗ Hoàng Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Ngọc Lệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở TAND huyện Lâm Thao tỉnh Phú Thọ, TAND huyện Lâm Thao mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số 16/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 17/02/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2025/QĐST - HNGĐ ngày 04/3/2025 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị **Phạm Thanh Huyền**, sinh năm 1980 (Vắng mặt, Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 17, khu 7, phường Thanh Miếu, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**Bị đơn:** Anh **Nguyễn Trung Chát**, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

ĐKKHKT: Khu 6, thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Tại đơn xin ly hôn, Bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án chị Phạm Thanh Huyền trình bày:** Chị và anh Nguyễn Trung Chát tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 02/02/2009 tại UBND thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao,

tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng gia đình anh Chắt tại Khu 6, thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không ai quan tâm đến ai nữa. Chị Huyền cũng biết việc anh Chắt có quan hệ tình cảm và chung sống cùng người phụ nữ khác từ năm 2018 đến nay. Nay chị Huyền nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chắt

Về con chung, tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị Huyền xác nhận vợ chồng không có.

**\* Tại Biên bản lấy lời khai anh Nguyễn Trung Chắt trình bày:** Anh và chị Phạm Thanh Huyền đăng ký kết hôn ngày 02/02/2009 tại UBND thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Trước khi kết hôn, hai bên tự nguyện tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng gia đình anh tại khu 6, thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Trong quá trình chung sống cuộc sống vợ chồng hòa thuận không có mâu thuẫn gì. Khoảng năm 2016 do chị Huyền vay mượn nợ nần nhiều nên chị Huyền bỏ nhà đi, từ đó đến nay không quay về. Anh Chắt chỉ biết chị Huyền hiện đang sống ở thành phố Hồ Chí Minh nhưng không biết cụ thể ở đâu, hai bên cũng không liên lạc với nhau. Nay chị Huyền xin ly hôn anh cũng đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn.

- Về con chung, tài sản chung, công sức đóng góp chung: Vợ chồng không có.

- Về nợ chung: Năm 2016 mẹ đẻ anh là bà Đỗ Thị Ngọc Lan đã thế chấp quyền sử dụng đất đứng tên bà Lan tại khu 6, thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ để vay số tiền 200.000.000 đồng tại Quỹ tín dụng thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ để cho anh chị vay mua xe ô tô. Sau đó chị Lan đã cầm số tiền 150.000.000 đồng và bỏ đi từ năm 2016 đến nay. Anh đã nhiều lần liên lạc với chị Huyền để yêu cầu chị Huyền phải trả cho mẹ anh số tiền trên nhưng đều không liên lạc được. Việc bà Lan cho vợ chồng anh chị vay tiền không có giấy tờ gì. Anh Chắt đề nghị Tòa án buộc chị Huyền trả cho gia đình anh số tiền 150.000.000 đồng và không đề nghị tính lãi.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

- Chị Phạm Thanh Huyền có yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Trung Chắt nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn hiện đang cư trú thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ nên căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố

tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao.

- Quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn không thay đổi, bổ sung, rút yêu cầu khởi kiện. Anh Nguyễn Trung Chất có Đơn yêu cầu phản tố đề nghị chị Huyền phải có nghĩa vụ trả khoản nợ 150.000.000 đồng cho bà Đỗ Thị Ngọc Lan. Tuy nhiên, anh Chất không nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí của Tòa án nên Tòa án không thụ lý yêu cầu phản tố của anh Chất. Do đó, HĐXX chỉ xem xét giải quyết vụ án trong phạm vi yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

- Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa hôm nay, chị Huyền vắng mặt do có Đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Chất vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa. Do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Huyền và anh Chất.

## **[2] Về nội dung:**

**[2.1] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phạm Thanh Huyền và anh Nguyễn Trung Chất kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ phù hợp với Luật hôn nhân gia đình Việt Nam. Theo chị Huyền trình bày thì vợ chồng mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Chị được biết từ năm 2018 đến nay anh Chất có quan hệ tình cảm và chung sống với người phụ nữ khác. Về phía anh Chất trình bày vợ chồng không có mâu thuẫn gì, chị Huyền bỏ đi từ năm 2016 do chị Huyền vay mượn nợ nần nhiều. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa đã tiến hành hòa giải để anh chị giải quyết mâu thuẫn về đoàn tụ cùng nhau nhưng anh Chất không có mặt. Tại Bản tự khai anh Chất cũng thừa nhận từ năm 2018 đến nay anh có chung sống với người phụ nữ khác. Do đó, hiện nay chị Huyền xin ly hôn anh cũng nhất trí vì tình cảm vợ chồng không còn. Như vậy, có thể khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Huyền và anh Chất đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần xử cho chị Huyền được ly hôn với anh Chất là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

**[2.2] Về con chung, tài sản chung, công sức:** Quá trình giải quyết cả chị Huyền và anh Chất đều xác định vợ chồng không có nên HĐXX không đặt ra vấn đề giải quyết.

**[2.3] Về nợ chung:** Tại Đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, chị Huyền xác nhận vợ chồng không nợ ai và không cho ai nợ. Phía anh Chất trình bày vợ chồng có vay của mẹ đẻ anh là bà Đỗ Thị Ngọc Lan số tiền 200.000.000 đồng với mục đích để mua xe ô tô nhưng sau đó chị Huyền đã cầm số tiền này chi tiêu riêng bỏ

nhà đi. Tòa án đã hướng dẫn anh Ch�t thủ tục phản t  theo quy định và c  Thông b o nộp tạm  ng  n ph  d n sự sơ thẩm. Nhưng đ  h t hạn theo Thông b o của Tòa  n, anh Ch�t kh ng nộp tiền tạm  ng  n ph  d n sự sơ thẩm n n Tòa  n kh ng thụ l y yêu cầu phản t  của anh Ch�t để xem xét giải quyết trong vụ  n H n nh n và gia đ nh này. Đ i với đề nghị này, sau này anh ch t hoặc bà Lan c  quyền khởi kiện bằng vụ  n d n sự kh c nếu c  yêu cầu.

**[3]** Tại phiên tòa hôm nay Kiểm s t vi n c  quan đ m: Vụ  n thụ l y đ ng quy định của ph p luật. Trong qu  trình giải quyết vụ  n và tại phiên tòa hôm nay tuân thủ đ ng các quy định của Bộ luật t  tụng d n sự.

  kiến về việc giải quyết vụ  n: Kiểm s t vi n đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về quan hệ h n nh n: Xử cho chị Phạm Thanh Huyền được ly h n với anh Nguyễn Trung Ch t.

- Về con chung, tài sản chung, công sức: Kh ng c .

- Về nợ chung: Kh ng xem xét giải quyết.

- Về  n ph  h n nh n và gia đ nh sơ thẩm: Chị Huyền phải chịu tiền  n ph  H n nh n và gia đ nh sơ thẩm theo quy định.

**[4] Về  n ph :** Chị Phạm Thanh Huyền phải chịu tiền  n ph  H n nh n và gia đ nh sơ thẩm theo quy định của ph p luật.

**[5]** Các đương sự được quyền kh ng c o theo quy định của ph p luật.

V  các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

C n c  vào: Điều 51, 56 Luật h n nh n và gia đ nh năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật t  tụng d n sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản l  và sử dụng  n ph  và lệ ph  Tòa  n:

#### **Xử:**

1. Về quan hệ h n nh n: Cho chị Phạm Thanh Huyền được ly h n đ i với anh Nguyễn Trung Ch t.

2. Về con chung, tài sản chung và công sức: Kh ng c .

3. Về nợ chung: Kh ng xem xét giải quyết.

4. Về  n ph : Chị Phạm Thanh Huyền phải chịu 300.000đ (Ba tr m nghìn đồng) tiền  n ph  H n nh n và gia đ nh sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm  ng

án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001760 ngày 04/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Chị Huyền đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Phạm Thanh Huyền và anh Nguyễn Trung Chất vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- THADS huyện Lâm Thao;
- Các đương sự;
- UBND TT Hùng Sơn;  
(ĐKKH năm 2....)
- Lưu: HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Tạ Thị Hồng Ngân**